TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/DS-ST
Ngày 19-7-2022.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Ánh Sửu.
Ông Hoàng Tuyển.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Việt Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaH'leo, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện EaH'leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2022 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-DS ngày 13/06/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 69/2022/QĐ-HPT ngày 30/6/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H, địa chỉ: Buôn 3, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Vũ Thị T, địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày: Ngày 18/01/2021, bà Vũ Thị T, hộ khẩu thường trú tại thôn 2, xã E, huyện H có vay của tôi số tiền 7.966.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu sáu ngàn đồng). Khi vay hai bên thỏa thuận lãi suất miệng là 1,5%/tháng, thời hạn vay đến cuối năm 2021 sẽ trả. Tuy nhiên, đến nay tôi đã đòi nhiều lần nhưng bà T không trả. Do đó tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà T phải trả cho tôi số tiền vay gốc là 7.966.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

Tại đơn khởi kiện tôi có yêu cầu tính lãi suất là 1,5% tháng tính từ ngày 18/01/2021 đến ngày 18/01/2022 là 1.443.880 đồng. Tuy nhiên tôi xin rút đối với yêu cầu này. Việc rút yêu cầu này của tôi là hoàn toàn tự nguyện.

- *Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn trình bày:* Trước đây tôi có mua phân bón của bà H, khi mua thì có nợ lại tiền, đến mùa thu cà phê tôi mới thanh toán. Sau khi thanh toán xong số tiền gốc mua phân bón thì tôi có nợ lại bà H số tiền 7.966.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu sáu ngàn đồng), đây là số tiền lãi do bà H tính cho tôi. Ngày 18/01/2021, bà H có viết giấy nợ với nội dung: " T mượn tiền là 7.966.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu sáu ngàn đồng)" và yêu cầu tôi ký tên vào giấy nợ. Tôi có ký tên Vũ Thị T vào giấy nợ. Tôi xác nhận hiện tại tôi có nợ bà H số tiền 7.966.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu sáu ngàn đồng), bà H cũng đã đòi nhiều lần nhưng do tôi không có tiền trả, tôi đã hẹn đến mùa thu cà phê cuối năm nay tôi sẽ trả cho bà H nhưng bà không đồng ý. Hiện tại hoàn cảnh gia đình tôi khó khăn nên không thể thanh toán cho bà H ngay. Tôi không đồng ý với việc bà H tính lãi.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo*:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án đã xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng.

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, Điều 466, Điều 468, khoản 2 Điều 469 Bộ luật Dân sự - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 7.966.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu sáu ngàn đồng); lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" nên Tòa án huyện Ea H'leo thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Nhận định về nội dung vụ án, xét thấy:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc là 7.966.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong. Xét thấy, bị đơn thừa nhận vào ngày 18/01/2021, có ký tên Vũ Thị Th vào giấy vay tiền với nội dung: " T mượn tiền là 7.966.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu sáu ngàn đồng)"; Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cho rằng đây là số tiền lãi do nợ mua phân bón của nguyên đơn, không phải là tiền vay. Tuy nhiên, bị đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh.

Mặc dù, giấy vay tiền đề ngày 18/01/2021, không thể hiện thời hạn trả nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 28/4/2022, bị đơn thừa nhận nguyên đơn yêu cầu trả nhiều lần nhưng bị đơn chưa có tiền và hẹn đến mùa cà phê sẽ trả cho nguyên đơn.

Từ những nhận định trên, có cơ sở xác định bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền gốc là 7.966.000 đồng. Việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc 7.966.000 đồng là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về lãi suất: Tại đơn khởi kiện nguyên có yêu cầu tính lãi suất là 1,5% tháng tính từ ngày 18/01/2021 đến ngày 18/01/2022 là 1.443.880 đồng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn rút yêu cầu tính lãi đối với bị đơn, chỉ yêu cầu tính lãi kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi bị đơn trả xong nợ. Do đó, cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 91, điểm c khoản 1 Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 365, Điều 463, Điều 466, Điều 468, khoản 2 Điều 469 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H.

1. Buộc bà Vũ Thị T phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim H số tiền 7.966.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày bản án có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bị đơn về phần tính lãi.

2. Về án phí: Bà Vũ Thị T phải chịu 398.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim H 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, theo biên lai số: 60AA/2021/0007722 ngày 08 tháng 02 năm 2022.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Thi hành án dân sự huyện H;
- Thi hành án dân sự huyện K;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lưu Thị Ngọc Thủy